



Năm nhiệm vụ trọng tâm của Kiểm toán Nhà nước trong năm 2009

Trích phát biểu của đồng chí Nguyễn Đức Kiên, Ủy viên BCH TƯ Đảng, Phó Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam tại Hội nghị triển khai nhiệm vụ năm 2009 của Kiểm toán Nhà nước

Năm 2008 là năm rất khó khăn đối với cả nước do tác động của cuộc khủng hoảng tài chính và suy giảm kinh tế trầm trọng có tính toàn cầu và lạm phát tăng cao trong nước. Nhưng với nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của cả hệ thống chính trị, thực hiện chủ trương của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Nghị quyết của Quốc hội và các nhóm giải pháp đồng bộ của Chính phủ, chúng ta đã kìm chế lạm phát không để tăng cao, cơ bản ổn định kinh tế vĩ mô, duy trì tăng trưởng kinh tế đạt 6,23%, tăng cường các điều kiện bảo đảm an sinh xã hội, chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội được duy trì, vị thế của Việt Nam trong khu vực và trên thế giới tiếp tục được nâng cao. Đây là kết quả bước đầu, nhưng có ý nghĩa lớn trong điều kiện quy mô của nền kinh tế còn rất nhỏ với dân số trên 86 triệu người, chúng ta còn chưa có nhiều kinh nghiệm sau gần 2 năm bước vào sân chơi chung của thế giới muôn màu muôn vẻ và phức tạp.

Đối với KTNN, qua nghe báo cáo và theo dõi trên thực tế có thể nhận thấy những nét nổi bật là: năng lực thực thi nhiệm vụ, hiệu lực và hiệu quả hoạt động của



KTNN được nâng lên một bước khá rõ nét sau 14 năm hoạt động, đặc biệt là sau 3 năm thực hiện Luật KTNN; đã thành lập thêm và sớm triển khai hoạt động một số KTNN khu vực trong khi trụ sở, nhiều phương tiện làm việc chưa có đủ; lãnh đạo KTNN được bổ sung cho đồng bộ; đội ngũ cán bộ, kiểm toán viên, nhân viên được trưởng thành nhanh theo yêu cầu, chuẩn mực mới; hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ kiểm toán cơ bản hoàn thiện; công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ chủ công là các kiểm toán viên được chú trọng; hợp tác quốc tế được mở rộng và có hiệu

quả; đặc biệt, niềm tin của Quốc hội và nhân dân vào hoạt động kiểm toán ngày càng được nâng lên.

Năm 2008, toàn ngành KTNN đã triển khai thực hiện kiểm toán tăng khá cả đầu mối và quy mô so với năm 2007 và đến hết năm 2008, đã hoàn thành toàn diện Kế hoạch kiểm toán năm; đồng thời thực hiện tốt các nhiệm vụ kiểm toán đột xuất, bổ sung, tiếp tục tham gia một số hoạt động giám sát của UBTVQH, nhiệm vụ kiểm toán khác theo đề nghị của các Bộ, ngành, địa phương.

Thay mặt UBTVQH, cũng là thay mặt Lãnh đạo Đảng và Nhà nước, Tôi nhiệt liệt biểu dương

những tiến bộ và kết quả đạt được của KTNN trong năm 2008.

Năm 2009, tình hình kinh tế trong nước và thế giới tiếp tục còn nhiều khó khăn, có thể có những diễn biến phức tạp khó lường, các cấp, các ngành, trong đó có KTNN phải quán triệt sâu sắc chủ trương của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Nghị quyết của Quốc hội và các nhóm giải pháp cụ thể của Chính phủ để cụ thể hóa, vận dụng linh hoạt trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình. Tôi cơ bản tán thành với yêu cầu và các mục tiêu chính của công tác kiểm toán 2009 như Báo cáo tổng kết của ngành đã đề ra.

Với mục tiêu hướng tới một nền tài chính nhà nước lành mạnh, bền vững, dù trong năm 2009 có nhiều khó khăn và những năm tới cũng còn nhiều nhân tố thuận và không thuận chi phối hoạt động kiểm toán, Tôi đề nghị KTNN, trực tiếp là các đồng chí lãnh đạo các cấp của ngành quan tâm đến một số nhiệm vụ trọng tâm dưới đây:

►► Một là, sớm trình cơ quan có thẩm quyền thông qua chiến lược phát triển ngành kiểm toán. Khẩn trương hơn việc kiện toàn tổ chức trong hệ thống KTNN. Tổ chức hoạt động theo hướng chính quy hóa, hiện đại hóa. Chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, kiểm toán viên theo tiêu chuẩn đã được xác định trong Luật KTNN. Tăng cường giao dục về bản lĩnh chính trị, nghề nghiệp, nâng cao trách nhiệm, công tâm, kiên quyết và ung xử văn hóa trong thực thi nhiệm vụ. Trên cơ sở đó, sớm bao quát được đủ rộng về diện, tăng hiệu quả và hiệu lực, phát huy cao nhất địa vị pháp lý đã được xác định trong Luật KTNN.

Trong xây dựng chiến lược và quy hoạch của ngành cần xác định rõ hệ thống tổ chức, bộ máy trực thuộc cho chặng đường ít nhất là khoảng 10 năm trước mắt. Trên cơ sở đó, xây dựng đề án với bước đi tích cực và cụ thể để bổ sung đủ về số lượng, bảo

dảm chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức và nhân viên; đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo điều kiện hoạt động cần thiết cho ngành với tầm vóc của một cơ quan công quyền, không để quá thiếu thốn lam hạn chế kết quả hoạt động chuyên môn.

Tôi đề cập tới việc cần sớm bao quát được đủ rộng về diện kiểm toán. Bởi vì đại biểu Quốc hội và dư luận xã hội đang đặt câu hỏi: hiện nay phạm vi kiểm toán chưa rộng mà đã phát hiện nhiều sai phạm, nếu kiểm toán đủ các đối tượng theo quy định của Luật KTNN thì sai phạm và lãng phí, thất thoát sẽ đến đâu? Trong điều kiện như vậy thì việc đề nghị Quốc hội thông qua quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm tinh thuyết phục chưa cao. Quốc hội rất mong KTNN sớm có đội ngũ kiểm toán viên đủ về lượng, cơ bản lĩnh, tinh thông về nghiệp vụ và nâng cao hiệu quả hoạt động để khẳng định rằng kết quả, chất lượng kiểm toán là căn cứ tin cậy giúp cho Quốc hội xem xét các vấn đề về quản lý và sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước. Tôi cũng đề cập đến ứng xử văn hoá trong thực thi nhiệm vụ, bởi vì, đối với một lĩnh vực đặc thù như kiểm toán rất cần đề cao sự công tâm, khách quan, chính xác và xây dựng.

►► Hai là, chủ động và kịp thời thực hiện công khai hoá kết quả kiểm toán theo đúng quy định của Luật KTNN, lựa chọn nội dung công khai hoá có trọng điểm, gọn, rõ, phản ánh đúng thực chất công tác quản lý ngân sách, tiền, tài sản nhà nước ở những đối tượng kiểm toán. Vừa qua, Quốc hội và nhân dân rất quan tâm và hoan nghênh việc Luật KTNN đã có quy định về công khai hoá kết quả kiểm toán, cũng như đánh giá cao việc công bố kết quả kiểm toán của KTNN trong hai năm qua. Tuy nhiên, khi đánh giá và đưa ra công khai các số liệu mà không có sự giải thích rõ ràng và đúng bản chất sự

việc, dẫn đến hiểu lầm thì sẽ gây phản cảm và tạo hiệu ứng không tốt đối với xã hội.

►► Ba là, tiếp tục chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Quốc hội triển khai thực hiện với kết quả cao nhất hoạt động giám sát và các nhiệm vụ khác theo luật định. Bảo đảm khách quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm toán, kết luận và kiến nghị của KTNN phải góp phần thiết thực nâng cao trách nhiệm, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước. Tổ chức theo dõi, đôn đốc để thực hiện đến cùng các yêu cầu hợp lý và các kiến nghị xác đáng của KTNN, khắc phục tình trạng nói mà không làm hoặc làm nửa vời.

Trung ương Đảng, Quốc hội và Chính phủ đều xác định rõ tầm quan trọng và đề cao vai trò hoạt động thanh tra, kiểm tra và kiểm toán. Vì vậy, những kết luận, kiến nghị kiểm toán cần phải chuẩn xác, khi đã có kết luận đúng, kiến nghị chính xác thì phải theo dõi, đôn đốc để thực hiện cho bằng được. Nếu thực hiện nửa vời thì luật lệ, kỷ cương sẽ không nghiêm, tự làm thấp vai trò của chính chúng ta. Những vụ việc vi phạm đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự thì phải kiên quyết, kịp thời chuyển sang cơ quan tư pháp xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

►► Bốn là, để hoạt động kiểm toán có chiều sâu, là công cụ quản lý tài chính, ngân sách có hiệu quả, cần sớm hoàn chỉnh hệ thống chuẩn mực kiểm toán; không chỉ chủ yếu dừng lại ở kiểm toán báo cáo tài chính, mà tăng cường và nâng cao chất lượng kiểm toán tuân thủ và kiểm toán hoạt động. Vừa qua, trong một thời gian ngắn, KTNN đã có nhiều cố gắng xây dựng được hệ thống chuẩn mực kiểm toán, nhưng đất nước đã và sẽ hội nhập kinh tế ngày càng sâu rộng với quốc tế, phải không ngừng hoàn chỉnh hệ thống chuẩn mực kiểm toán.

(Xem tiếp trang 22)

nguồn kinh phí do NSDP cấp (bảo đảm và hỗ trợ) và các nguồn thu sự nghiệp, thu phí, lệ phí, thu từ lao động sản xuất...; các khoản kinh phí chưa quyết toán còn nhiệm vụ chi và không còn nhiệm vụ chi năm 2007 được chuyển sang năm 2008 và năm 2008 được chuyển sang năm 2009.

2. Đối với lĩnh vực DNNN và các tổ chức tài chính - ngân hàng

(1) Kiểm toán, xác nhận thực trạng tài chính của doanh nghiệp: Tình hình quản lý tiền, tài sản, nợ phải thu, tình hình xử lý hàng tồn kho và nợ phải thu tồn đọng, nhất là đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng; tình hình quản lý nợ phải trả, vốn chủ sở hữu; tình hình quản lý doanh thu, chi phí, giá thành, tiền lương, thu nhập và kết quả sản xuất kinh doanh; việc thực hiện nghĩa vụ với NSNN.

(2) Kiểm toán, đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả trong sử dụng tài sản, vốn nhà nước:

- Xác định hiệu quả SXKD của tổng công ty, tập đoàn và các đơn vị thành viên trực thuộc (bao gồm số doanh nghiệp kinh doanh có lãi, số doanh nghiệp kinh doanh thua lỗ trong năm và số lỗ lũy kế của các đơn vị đến 31/12/2008, trong đó đối với các doanh nghiệp thua lỗ

phải xác định rõ nguyên nhân thua lỗ và đề xuất biện pháp xử lý); xác định tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu của từng đơn vị (cao nhất, thấp nhất); xác định số đơn vị có hoạt động liên doanh, liên kết kinh doanh có lãi, thua lỗ...

- Đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp theo quy định tại Quyết định số 224/2006/QĐ - TTg ngày 06/10/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế giám sát và ban hành hiệu quả hoạt động của DNNN và Thông tư số 115/2007/TT-BTC ngày 25/7/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 224/2006/QĐ - TTg ngày 06/10/2006 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó phải đánh giá cụ thể chỉ tiêu hệ số nợ phải trả trên vốn nhà nước...

- Đánh giá việc đầu tư vốn vào lĩnh vực kinh doanh ngoài nhiệm vụ chính: Xác định vốn và hiệu quả đầu tư vào công ty thành viên, công ty con, công ty liên kết có ngành nghề kinh doanh ngoài nhiệm vụ kinh doanh chính của tổng công ty, tập đoàn; các khoản đầu tư tài chính, đặc biệt là đầu tư mua chung khoán; xác định hệ số vốn đầu tư ra ngoài lĩnh vực kinh doanh chính so với vốn chủ sở hữu...

(3) Kiểm toán việc đầu tư góp vốn liên doanh, liên kết: Vốn bằng tiền, giá trị quyền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất, giá trị những tài sản khác của công ty nhà nước đầu tư hoặc góp vốn vào công ty khác; vốn từ ngân sách nhà nước đầu tư, góp vốn vào công ty khác giao cho công ty nhà nước quản lý; vốn do công ty nhà nước vay để đầu tư; cổ tức và các khoản lãi được chia khác do Nhà nước hoặc công ty nhà nước đầu tư góp vốn vào doanh nghiệp khác dùng để tái đầu tư tại các doanh nghiệp này.

(4) Kiểm toán công tác cổ phần hoá DNNN: Bám sát Nghị định số 109/2007/NĐ - CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ, Thông tư 146/2007/ TT-BTC ngày 06/12/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 109/2007/NĐ - CP và Công văn số 16019/BTC - TCDN ngày 19/12/2006 của Bộ Tài chính về báo cáo tình hình sắp xếp, cổ phần hoá DNNN, để làm rõ việc chấp hành các văn bản pháp quy về cổ phần hoá, xử lý đất đai, mua bán cổ phiếu trong thực hiện cổ phần hoá DNNN; tình hình quản lý và sử dụng quỹ cổ phần hoá tại các tập đoàn, tổng công ty nhà nước; hiệu quả hoạt động SXKD của các doanh nghiệp sau cổ phần hoá... **KT**

Năm nhiệm vụ trọng tâm...

(Tiếp theo trang 14)

Bên cạnh việc kiểm toán các báo cáo tài chính chúng ta đã làm tương đối tốt, cần chú trọng đến kiểm toán hoạt động để đánh giá hiệu quả sử dụng NSNN, tiền và tài sản của Nhà nước, tránh tình trạng làm xong đường mà không có hoặc quá ít người và phương tiện đi lại, xây chợ xong mà không có người đến trao đổi hàng hóa, công trình thủy lợi xong mà không có nước. Có tình trạng nhà máy được xây dựng, chưa hoạt động đã phải chuyển đi nơi khác, GDP tỉnh hai lần.

►►► Năm là, trong bối cảnh suy thoái kinh tế mang tính toàn cầu đã và đang tác động tiêu cực đến kinh tế nước ta, Ban chấp hành Trung ương

Đảng, Quốc hội, Chính phủ đã có những chủ trương và giải pháp cấp bách ứng phó, ngăn chặn suy giảm kinh tế, duy trì tăng trưởng, bảo đảm an sinh xã hội. Theo chức năng của mình, KTNN tham gia tích cực để việc sử dụng các quỹ hỗ trợ và việc thực hiện chính sách thuế cởi mở của Đảng và Nhà nước đúng mục đích, đúng đối tượng, đạt hiệu quả cao nhất. Nếu để việc sử dụng không đúng mục đích, bị thất thoát, hiệu quả kém thì xét đến cùng KTNN cũng có phần trách nhiệm.

Năm 2009, KTNN tròn 15 tuổi, đánh dấu một giai đoạn trưởng thành và bước sang một giai đoạn mới, chúc KTNN không ngừng phát triển vững mạnh. **KT**